



TẠP CHÍ KHOA HỌC
PHÁT TRIỂN
NHÂN LỰC

SCIENTIFIC JOURNAL OF
HUMAN RESOURCE
DEVELOPMENT
HOCHIMINH CITY CADRE ACADEMY

SỐ ĐẶC BIỆT
2025

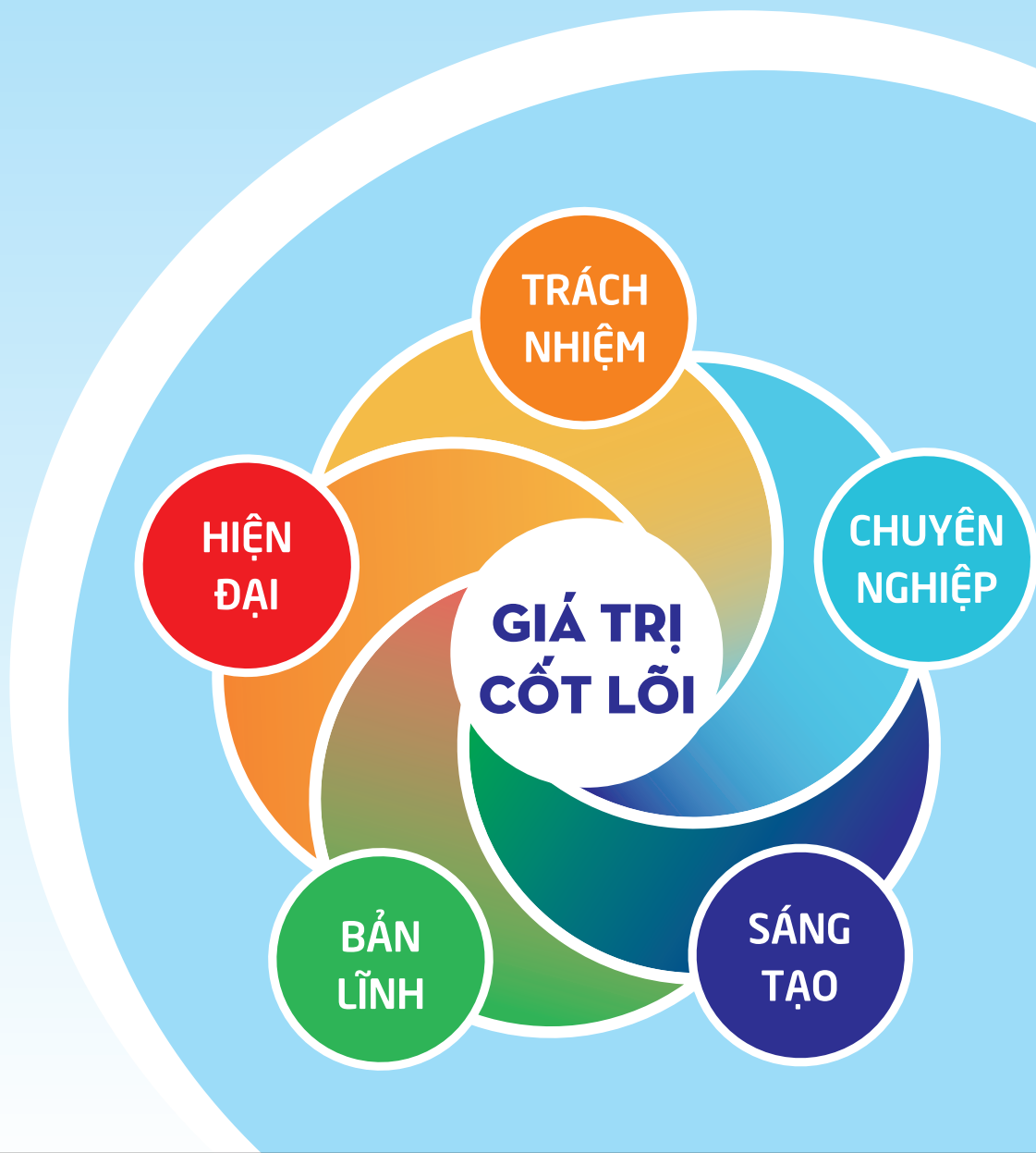
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH CÙNG CẢ NƯỚC TIẾN VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

TÂM NHÌN

Học viện là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cao cấp của Thành phố Hồ Chí Minh góp phần kiến tạo phát triển đất nước và là trường chính trị đạt chuẩn quốc gia.

SỨ MẠNG

Học viện là đơn vị nòng cốt tham gia Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chủ lực tham gia nghiên cứu khoa học, cung cấp cơ sở lý luận, tổng kết thực tiễn, đề xuất về định hướng, chiến lược, chính sách phát triển và là nơi cung cấp những nhà lãnh đạo quản lý ưu tú cho Thành phố Hồ Chí Minh.



MỤC LỤC

Tổng biên tập

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Hội đồng biên tập

PGS.TS. Nguyễn Tấn Phát

(Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Văn Y

(Phó Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Duy Bắc

PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn

PGS.TS. Vũ Tình

PGS.TS. Vũ Thanh Sơn

PGS.TS. Trương Thị Hiền

PGS.TS. Trần Hoàng Ngân

TS. Bùi Thị Ngọc Trang

TS. Bùi Ngọc Hiền

TS. Phan Hải Hồ

TS. Trần Thị Hà Văn

TS. Lê Thị Hồng Hà

TS. Phạm Ngọc Lợi

TS. Trần Tuấn Duy

TS. Lê Thị Trúc Anh

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Giấy phép xuất bản

SỐ 551/GP-BTTTT do

Bộ Thông tin và Truyền thông

cấp ngày 26/11/2020, khổ 19 x 27cm

In tại Công ty TNHH Thiết Kế In Ấn

Phạm Hiến (57 Đường 35,

P. Bình Trưng Tây, TP. Thủ Đức)

Giá: 150.000đ

PGS.TS. Nguyễn Quốc Dũng

Một số vấn đề lý luận về kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên
vươn mình của dân tộc Việt Nam5

GS.TS. Trần Văn Phòng

Những yêu cầu mới đặt ra đối với Việt Nam trong kỷ nguyên mới,
kỷ nguyên vươn mình phát triển của dân tộc và định hướng quan
điểm, giải pháp 19

TS. Nguyễn Minh Nhựt

Kinh nghiệm quốc tế về những trụ cột kiến tạo kỷ nguyên mới
.....30

TS. Bùi Ngọc Hiền

Xây dựng hệ thống chính trị các tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương sau sáp nhập tỉnh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả
.....42

TS. Trần Thị Hà Vân

Công tác nhân sự cấp ủy cơ sở trong bối cảnh mới hiện nay51

TS. Lê Thị Hồng Hà

Thành phố Hồ Chí Minh phát huy sức mạnh mềm vững bước tiến
vào kỷ nguyên mới60

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân Thành phố Hồ Chí
Minh trong kỷ nguyên mới71

TS. Bùi Quang Tiến

Bàn về văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên vươn mình
của dân tộc84

ThS. Giang Thị Trúc Mai, Vòng Mỹ Lan, Trần Lê Trang Khánh,
Phạm Trần Thoại Nhiên, Bùi Minh Ngọc, Nguyễn Nhật Tiến

Tác động của xu hướng tách rời tương quan Mỹ - Trung đến thương
mại điện tử Việt Nam: cơ hội và chiến lược phát triển tại Thành phố
Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới91

SCIENTIFIC JOURNAL OF HUMAN RESOURCE DEVELOPMENT

p-ISSN 3030-4288

Head office: 324 Chu Van An St., W.12,
Binh Thanh Dist, Ho Chi Minh City
Tel: 0907 232 931
Email: tapchi@hcmca.edu.vn

SPECIAL ISSUE 2025

HO CHI MINH CITY AND THE ENTIRE NATION ARE ADVANCING INTO A NEW ERA

CONTENTS

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Quoc Dung

Some theoretical issues on the new era of development -
Vietnam's era of national rise5

Prof.PhD. Tran Van Phong

New requirements for Vietnam in the era of national rise and
orientations, viewpoints, solutions 19

PhD. Nguyen Minh Nhut

International experiences on the key pillars of creating a new
era30

PhD. Bui Ngoc Hien

Building a streamlined, strong, efficient, effective political
system of provinces and cities directly governed by the central
government after the amalgamation42

PhD. Tran Thi Ha Van

Personnel work of the grassroots Party Committee in the new
context51

PhD. Le Thi Hong Ha

Promoting soft power, Ho Chi Minh City steadfastly step into
the new era60

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Enhancing the quality of life of Ho Chi Minh City's populace in
the new era71

PhD. Bui Quang Tien

Discussion on Ho Chi Minh City culture in the era of national rise
.....84

MA. Giang Thi Truc Mai, Vong My Lan, Tran Le Trang Khanh, Pham Tran Thoai Nhien, Bui Minh Ngoc, Nguyen Nhat Tien

Impacts of the US - China decoupling trend on Vietnam's
e-commerce: opportunities and development strategies in Ho
Chi Minh City in the new era91

Editor - In - Chief

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Editorial Council

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Tan Phat
(Chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Van Y
(Vice chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Duy Bac

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Minh Tuan

Assoc.Prof.PhD. Vu Tinh

Assoc.Prof. PhD. Vu Thanh Son

Assoc.Prof. PhD. Truong Thi Hien

Assoc.Prof.PhD. Tran Hoang Ngan

PhD. Bui Thi Ngoc Trang

PhD. Bui Ngoc Hien

PhD. Phan Hai Ho

PhD. Tran Thi Ha Van

PhD. Le Thi Hong Ha

PhD. Pham Ngoc Loi

PhD. Tran Tuan Duy

PhD. Le Thi Truc Anh

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Issue license

No 551/GP - BTTTT, issued

on 26 November 2020

by Ministry of Information and Media

Printed at:

Pham Hien Printing Design Co., Ltd

(57 street 35, ward Binh Trung Tay,

Thu Duc city)

Price: 150.000 VND

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG CỦA NGƯỜI DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Ngày nhận bài: 31/3/2025; ngày nhận lại bài: 15/4/2025; ngày duyệt đăng: 28/4/2025

ĐOÀN NGUYỄN THÙY TRANG^(*)

TÓM TẮT

Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) là trung tâm lớn của cả nước về kinh tế, chính trị, văn hóa và giáo dục. Trong nhiều thập kỷ qua, chất lượng cuộc sống của người dân đã có những bước tiến vượt bậc cả về khía cạnh vật chất lẫn tinh thần. Tuy nhiên, để người dân Thành phố có thể thụ hưởng nhiều hơn những thành quả của sự phát triển, việc nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc trở thành một yêu cầu cấp thiết. Bằng phương pháp tổng hợp, phân tích các tài liệu thứ cấp, trong đó có phân tích số liệu từ các cơ quan quản lý nhà nước, bài viết phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống người dân TP.HCM, bao gồm các yếu tố về thu nhập, tuổi thọ, giáo dục, môi trường, giao thông, an ninh, an toàn, cũng như sự phát triển văn hóa và xã hội. Điều này không chỉ mang lại hạnh phúc cho người dân mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của Thành phố.

Từ khóa: chất lượng cuộc sống, người dân, Thành phố Hồ Chí Minh, kỷ nguyên mới.

ABSTRACT

Ho Chi Minh City is a large center of the country in terms of economy, politics, culture and education. Over the past decades, there have been great strides in the quality of life of the people in both material and spiritual aspects. However, in order for the people of the City to enjoy more of the fruits of development, the enhancement of the quality of life of the people in the new era, the era of national rise, has become an urgent requirement. By synthesizing and analyzing secondary documents, including data analysis from state management agencies, the article analyzes the factors affecting the quality of life including income, life expectancy, education, environment, transportation, security, safety, as well as cultural and social development, and proposes solutions to improving the quality of life of the people of Ho Chi Minh City. Not only does this bring happiness to the people but it also contributes to the sustainable development of the City.

Key words: quality of life, the people, Ho Chi Minh City, new era.

^(*) Tiến sĩ, Tổng Biên tập Tạp chí Khoa học Phát triển nhân lực, Học viện Cán bộ TP.HCM, d.ntrung@hcmca.edu.vn

1. Đặt vấn đề

“Kỷ nguyên mới” có thể hiểu là một giai đoạn mới mẻ với những tiên bộ, đổi mới, hoặc thay đổi đáng kể trong nhiều lĩnh vực như công nghệ, xã hội, kinh tế hay chính trị, mang lại sự thay đổi lớn trong cách con người sống và làm việc (Nguyễn Ngọc Hà, 2024). Trong bài phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10 khóa XIII, Tổng Bí thư Tô Lâm nhận định: “Với những thành tựu vĩ đại sau gần 80 năm lập nước, với thế và lực đã tích lũy được, với thời cơ, vận hội mới, chúng ta đã hội tụ đủ điều kiện và đang đứng trước cơ hội lịch sử để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh, thực hiện thành công tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh và ước vọng của toàn dân tộc, xây dựng thành công nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu” (Tô Lâm, 2024). Đối với Việt Nam, kỷ nguyên mới là thời kỳ mà đất nước hướng tới mục tiêu trở thành một quốc gia phát triển, hiện đại, với thu nhập cao và đời sống người dân ngày càng được nâng cao.

Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) là trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước, trung tâm giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, đầu mối giao lưu văn hoá và có vị trí chính trị quan trọng trong cả nước. Sự phát triển của TP.HCM có tác động, ảnh hưởng lớn đến sự thịnh vượng của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả đất nước, đó là thực tế đã được chứng minh trong 50 năm qua. Hiện nay, Thành phố đang đứng trước nhiều cơ hội để phát triển nhưng cũng gặp một số thách thức. Sự phát triển nhanh chóng của đô thị hóa, biến đổi khí hậu, cùng với những biến động kinh tế và xã hội đã đặt ra nhiều vấn đề về chất lượng cuộc sống của người dân. Trong bối cảnh đó, cần phải giải quyết những điểm nghẽn để nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, từ đó thúc đẩy sự phát triển bền vững của Thành phố.

Chất lượng cuộc sống của người dân TP.HCM bao gồm nhiều yếu tố như sức khỏe, giáo dục, môi trường sống, giao thông, an ninh và an toàn, cũng như sự phát triển văn hóa và xã hội. Để đáp ứng được những đòi hỏi ngày càng cao của người dân, TP.HCM cần phải có những giải pháp toàn diện và hiệu quả, đồng thời tận dụng cơ hội từ cuộc cách mạng công nghệ số và sự dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sẽ xem xét các góc độ tiếp cận về “chất lượng cuộc sống” theo tiêu chí của các tổ chức quốc tế, áp dụng cho trường hợp TP.HCM. Bằng phương pháp tổng hợp, phân tích các tài liệu thứ cấp, trong đó phân tích số liệu từ báo chí và Tổng cục thống kê liên quan đến Chỉ số phát triển con người của TP.HCM trong thời gian qua, bài viết tập trung phân tích thực trạng chất lượng cuộc sống người dân TP.HCM hiện nay. Lý do lựa chọn số liệu Chỉ số phát triển con người (HDI) từ Niên giám Thống kê của Cục Thống kê vì hiện nay chỉ có cơ quan này đo lường Chỉ số HDI của các tỉnh, thành phố trực

thuộc Trung ương; từ đó có cơ sở so sánh chất lượng cuộc sống của người dân tại các địa phương. Từ kết quả phân tích, bài viết đề xuất những giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân TP.HCM trong kỷ nguyên mới. Các giải pháp sẽ được chia thành các lĩnh vực chính như cải thiện cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, cải thiện chất lượng giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý đô thị, bảo vệ môi trường và tăng cường an ninh, an toàn.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Quan niệm về chất lượng cuộc sống

“Chất lượng cuộc sống” là vấn đề từ lâu đã được các tổ chức quốc tế và các nhà khoa học quan tâm, xem đó như một mục tiêu quan trọng trong quá trình phát triển của các quốc gia, dân tộc. Hiện nay, để đánh giá chất lượng cuộc sống, các quốc gia thường sử dụng chung một số công cụ có tính toàn cầu, theo các chuẩn mực quốc tế, đo lường thông qua các chỉ số và tiêu chí cụ thể nhằm đảm bảo một cách tiếp cận toàn diện và đa chiều.

Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), chất lượng cuộc sống được hiểu là “nhận thức của cá nhân về điều kiện cuộc sống, hiểu biết về bối cảnh văn hóa, hệ thống giá trị và trong mối quan hệ với người khác, những mong đợi và những tiêu chuẩn được xã hội thống nhất” (WHO, 2012). Bộ công cụ đánh giá chất lượng cuộc sống WHOQOL-BREF do WHO công bố năm 2012 được sử dụng rộng rãi để so sánh các chỉ số chất lượng cuộc sống giữa các quốc gia, vùng lãnh thổ trên sáu lĩnh vực: Sức khỏe thể chất, Sức khỏe tâm lý, Mức độ độc lập, Các mối quan hệ xã hội, Môi trường và Tâm linh/Tôn giáo/Niềm tin cá nhân.

Trong khi đó, Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (Organisation for Economic Co-operation and Development - OECD) quan niệm chất lượng cuộc sống là sự kết hợp của các yếu tố về sức khỏe, giáo dục, thu nhập, sự hoàn thiện cá nhân và điều kiện xã hội (OECD, nd). OECD sử dụng chỉ số *Better Life Index* (BLI) để đánh giá chất lượng cuộc sống của các quốc gia thành viên. Chỉ số này không chỉ dựa vào các số liệu kinh tế như GDP mà còn tập trung vào 11 khía cạnh quan trọng của cuộc sống, bao gồm: nhà ở, thu nhập, việc làm, cộng đồng, giáo dục, môi trường, sự tham gia công dân, sức khỏe, sự hài lòng với cuộc sống, an toàn, cân bằng giữa công việc và cuộc sống. Điều này giúp so sánh chất lượng cuộc sống giữa các quốc gia và khuyến khích các Chính phủ đưa ra các chính sách tập trung vào việc nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Một vài chỉ số khác cũng được sử dụng để đo lường chất lượng cuộc sống người dân, chẳng hạn Chỉ số Phát triển Con người (HDI); Chỉ số Hạnh phúc Thế giới (World Happiness Report). Chỉ số Phát triển Con người (HDI) do Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) đề xuất, đánh giá chất lượng cuộc sống dựa trên ba tiêu chí chính: (i) Tuổi thọ trung bình: Thể hiện mức độ sức khỏe của người dân; (ii) Trình độ học vấn: Được đo bằng số năm đi học trung bình và số năm đi học kỳ vọng; (iii) Thu nhập bình

quân đầu người: Đo lường mức độ thu nhập và khả năng tiếp cận các dịch vụ cơ bản. Việt Nam đã cải thiện chỉ số HDI qua từng năm. Từ HDI ở mức thấp vào đầu những năm 1990, Việt Nam đã vươn lên trở thành nước có HDI ở mức cao vào năm 2019. Năm 2023, HDI của Việt Nam tăng 8 bậc từ vị trí 115 lên vị trí 107, tiếp tục nằm trong số các nước đang phát triển có chỉ số HDI cao. Việt Nam cũng đã áp dụng Chỉ số này để đánh giá chất lượng cuộc sống của người dân các tỉnh thành trong cả nước từ hơn 10 năm nay.

Chỉ số Hạnh phúc Thế giới (WHR) do Mạng lưới Giải pháp Phát triển Bền vững Liên Hợp Quốc (SDSN) công bố hàng năm, đo lường mức độ hạnh phúc của người dân dựa trên các yếu tố sau: WHR đo mức độ hạnh phúc ở các quốc gia dựa vào 8 tiêu chí: (i) GDP bình quân đầu người; (ii) Số năm sống khỏe mạnh so với tuổi thọ trung bình; (iii) Hỗ trợ xã hội; (iv) Tự do lựa chọn; (v) Sự rộng lượng; (vi) Cảm nhận về tham nhũng; (vii) Phản ứng tích cực; (viii) Phản ứng tiêu cực. Chỉ số hạnh phúc (World Happiness Index - WHI) được xem là kết quả tích hợp tương đối phức tạp của tất cả các tiêu chí trên (Hồ Sĩ Quý, 2022).

Bên cạnh các tổ chức quốc tế, các nhà khoa học từ lâu cũng đã tìm cách định nghĩa chất lượng cuộc sống. Nhà tâm lý học Abraham Maslow trong “Tháp nhu cầu”, đã xác định chất lượng cuộc sống phụ thuộc vào việc thỏa mãn các nhu cầu cơ bản của con người như nhu cầu sinh học, an ninh, an toàn, nhu cầu xã hội, tự trọng và tự hoàn thiện (Maslow, 1943). Ông cho rằng việc đáp ứng các nhu cầu này sẽ dẫn đến chất lượng cuộc sống tốt hơn.

Theo R.C.Sharma, tác giả của cuốn sách “Dân số, tài nguyên, môi trường và chất lượng cuộc sống” (1990), chất lượng cuộc sống là một khái niệm phức tạp, nó đòi hỏi sự thỏa mãn cộng đồng chung xã hội, cũng như những khả năng đáp ứng được nhu cầu cơ bản của chính bản thân xã hội. Sharma định nghĩa: “Chất lượng cuộc sống là sự cảm giác được hài lòng (hạnh phúc) hoặc (thỏa mãn) với những nhân tố của cuộc sống, mà những nhân tố đó được coi là quan trọng nhất đối với bản thân một con người” (dẫn theo Nguyễn Kim Thoa, 2003).

Tại Việt Nam, các nhà nghiên cứu cũng đã đưa ra định nghĩa chất lượng cuộc sống dựa trên điều kiện thực tế Việt Nam. Nguyễn Thị Xuân Mai (2019) cho rằng chất lượng cuộc sống là “mức độ đáp ứng các nhu cầu về điều kiện sống khách quan của con người trong mối liên hệ với các cảm nhận của cá nhân về sự hạnh phúc chủ quan”. Nguyễn Thị Xuân Mai xác định cấu trúc của định nghĩa “chất lượng cuộc sống” gồm 11 thành phần, trong đó “chất lượng cuộc sống khách quan” được xem xét qua 10 thành phần: (1) điều kiện kinh tế, (2) điều kiện nhà ở và cơ sở hạ tầng căn bản, (3) giáo dục, (4) y tế, (5) quan hệ gia đình; (6) tham gia sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động vui chơi giải trí, (7) môi trường, (8) an ninh, an toàn xã hội, (9) quản trị, và (10) quyền chính trị; và “chất lượng cuộc sống chủ quan” được xác định qua một thành phần (11) sự hài lòng với cuộc sống.

Mặc dù có các cách tiếp cận khác nhau nhưng tựu trung lại, các định nghĩa và công cụ nêu trên đều có sự nhất trí đáng kể khi đề cập về “chất lượng cuộc sống”, đó là phạm trù bao gồm các yếu tố xã hội và tâm lý cũng như tình trạng sức khỏe thể chất. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi đề cập đến chất lượng cuộc sống người dân dựa trên các khía cạnh: thu nhập, nhà ở và hạ tầng, sức khỏe, giáo dục, an ninh, an toàn, môi trường.

3.2. Chất lượng cuộc sống người dân TP.HCM hiện nay

Tại TP.HCM, trong nhiều thập niên qua, chất lượng cuộc sống của người dân được quan tâm cải thiện trên mọi khía cạnh và phương diện. Tăng trưởng kinh tế cao liên tục trong nhiều thập kỷ vừa qua đã giúp cải thiện đáng kể thu nhập của người dân. Năm 2024, thu nhập bình quân đầu người tại TP.HCM đạt khoảng 7.600 USD, tăng gần 2,75 lần so với năm 2010. Tuổi thọ trung bình của người dân TP.HCM đã tăng từ 66 tuổi (năm 1979) lên 76,6 tuổi (năm 2024), cao hơn mức trung bình cả nước (Hải Yến, 2025). Hệ thống giáo dục được mở rộng và cải thiện, từ mầm non đến đại học, với nhiều chương trình đổi mới và đầu tư vào cơ sở vật chất, góp phần nâng cao trình độ dân trí và kỹ năng lao động. Các chương trình hỗ trợ người nghèo và người có hoàn cảnh khó khăn đã giúp giảm tỷ lệ hộ nghèo và nâng cao mức sống của người dân. Tính đến cuối năm 2024, TP.HCM đã giảm gần 17.000 hộ nghèo và cận nghèo, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Thành phố giảm 7.016 hộ nghèo (đạt 133,3% kế hoạch) và 9.889 hộ cận nghèo (đạt 169,6% kế hoạch). Thành phố đã triển khai nhiều chương trình hỗ trợ như cấp hơn 105.000 thẻ bảo hiểm y tế và hỗ trợ nhà ở cho hơn 6.500 đối tượng có thu nhập thấp (Nguyệt Minh, 2024).

Nếu lấy Chỉ số phát triển con người (HDI) làm cơ sở để đo lường chất lượng cuộc sống người dân thì TP.HCM luôn nằm trong top 5 tỉnh, thành có chất lượng sống cao nhất của Việt Nam, tính từ năm 2019 đến nay.

Bảng 1. Chỉ số phát triển con người (HDI) tại 5 tỉnh, thành cao nhất Việt Nam giai đoạn 2019-2023

Năm	TP.HCM	Hà Nội	Bà Rịa Vũng Tàu	Hải Phòng	Đà Nẵng
2019	0,798	0,799	0,799	0,777	0,788
2020	0,795	0,799	0,793	0,782	0,779
2021	0,797	0,809	0,799	0,797	0,790
2022	0,812	0,817	0,823	0,807	0,800
2023	0,816	0,823	0,818	0,814	0,804

(Nguồn: Tác giả tổng hợp từ Niên giám thống kê, Tổng Cục Thống kê 2023)

Kết quả từ Bảng 1 cho thấy Chỉ số HDI của TP.HCM có xu hướng tăng qua các năm, trừ 2 năm 2020, 2021 Thành phố chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19. Điều này cho thấy trong điều kiện bình thường, chất lượng cuộc sống người dân Thành phố có

xu hướng ngày một tốt hơn. Tuy nhiên, nếu so với các địa phương khác trong top 5, chỉ số HDI của TP.HCM vẫn đứng ở vị trí thứ 3 trong nhiều năm, xếp sau Bà Rịa - Vũng Tàu và Hà Nội. Có thể thấy, thứ bậc về HDI chưa tương xứng với vị trí hàng đầu về nguồn thu ngân sách và đóng góp kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh, nghĩa là Thành phố có sự phát triển về kinh tế nhưng chất lượng cuộc sống người dân có những mặt hạn chế cần phải giải quyết để đạt được mức sống cao hơn.

Thành phố hiện đối mặt với nhiều thách thức về môi trường và giao thông, như ô nhiễm không khí và nước, ùn tắc giao thông và tiếng ồn. Trong đó, giao thông nổi lên là một vấn đề lớn tại TP.HCM, với tình trạng ùn tắc thường xuyên xảy ra. Mặc dù đã có nhiều dự án cải thiện cơ sở hạ tầng giao thông, như tuyến Metro số 1, nhưng vẫn cần nhiều nỗ lực để giải quyết vấn đề này.

Hệ thống y tế tại TP.HCM đang được cải thiện, với nhiều bệnh viện và phòng khám hiện đại nhưng vẫn còn nhiều thách thức về chất lượng dịch vụ y tế và khả năng tiếp cận của người dân. Nhiều trường học và cơ sở giáo dục cần được tiếp tục cải thiện về cơ sở vật chất và chất lượng giảng dạy. Chi phí sinh hoạt tại TP.HCM khá thấp so với nhiều thành phố lớn khác trên thế giới, nhưng giá bất động sản lại rất cao, gây khó khăn cho nhiều người dân trong việc mua nhà (Dỹ Tùng, 2024). Tình trạng an ninh, trật tự xã hội tại TP.HCM còn diễn biến phức tạp, một số khu vực có tình trạng tội phạm gia tăng, cần có các biện pháp tăng cường an ninh và an toàn cho người dân.

3.3. Giải pháp nâng cao chất lượng cuộc sống người dân Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới

Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) cùng cả nước đang tiến vào kỷ nguyên mới của dân tộc với nhiều sự thay đổi và phát triển đột phá. Thành phố đang thúc đẩy mạnh mẽ phát triển hạ tầng giao thông để tăng tính kết nối liên vùng và nội vùng; khuyến khích đổi mới và sáng tạo để tạo ra những giá trị mới; hợp tác quốc tế và hội nhập sâu rộng; hướng tới mục tiêu phát triển bền vững. Nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân TP.HCM trong kỷ nguyên mới không chỉ là mục tiêu quan trọng mà còn là yếu tố quyết định cho sự phát triển bền vững và thịnh vượng của Thành phố và cả nước. Việc này đòi hỏi sự đồng lòng và nỗ lực của toàn bộ cộng đồng, từ các cơ quan chính quyền đến doanh nghiệp và người dân với những giải pháp cụ thể và đồng bộ như sau:

3.3.1. Triển khai thực hiện Quy hoạch TP.HCM thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Thành phố cần triển khai thực hiện Quy hoạch TP.HCM thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Chính phủ phê duyệt với mục tiêu phát triển TP.HCM là đô thị toàn cầu, văn minh, hiện đại, nghĩa tình, năng động sáng tạo; có nguồn nhân lực chất lượng cao, dịch vụ - công nghiệp hiện đại, đầu tàu về kinh tế xanh, kinh tế số, xã hội số, trung tâm kinh tế, tài chính, thương mại - dịch vụ, văn hóa, giáo dục, khoa học - công

nghe của cả nước. Về kinh tế, Thành phố cần phấn đấu tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt khoảng 8,5 - 9%/năm trong giai đoạn 2021 - 2030. Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt 385 - 405 triệu đồng, tương đương 14.800 - 15.400 USD. Trong lĩnh vực kinh tế, cần có giải pháp nâng cao sức mua tương đương trong so sánh quốc tế nói chung và quy đổi GNI bình quân đầu người khi tính Chỉ số thu nhập cấu thành HDI nói riêng. Đây cũng là giải pháp góp phần nâng cao thu nhập thực tế của dân cư. Về xã hội, với quy mô dân số thực tế thường trú của TP.HCM đến năm 2030 dự báo là khoảng 11 triệu người; đến năm 2050 là khoảng 14,5 triệu người; Thành phố cần đạt được tốc độ tăng năng suất lao động xã hội khoảng 7%. Đảm bảo cơ sở vật chất, trường lớp đạt chuẩn quốc gia: mầm non đạt 60%; tiểu học đạt 80%; trung học cơ sở đạt 70%; trung học phổ thông đạt trên 50%; đạt 600 sinh viên đại học trên 10.000 dân. Thành phố cũng cần tổ chức nhiều hoạt động văn hóa để tăng cơ hội thụ hưởng văn hóa cho người dân. Nếu đạt được những mục tiêu trên, chỉ số phát triển con người (HDI) của Thành phố sẽ đạt mức trên 0,85 vào năm 2030, từ đó chất lượng cuộc sống người dân sẽ có bước tiến quan trọng trong các trụ cột chính là thu nhập, tuổi thọ và học tập.

3.3.2. Giải bài toán điểm nghẽn giao thông, cải thiện cơ sở hạ tầng

Thành phố nên ưu tiên phát triển mạng lưới giao thông công cộng thân thiện với môi trường, bao gồm mở rộng hệ thống xe buýt, tàu điện ngầm và xe điện. Đảm bảo các phương tiện giao thông công cộng hoạt động hiệu quả, đúng giờ và an toàn. Phát triển đồng bộ hệ thống đường bộ, đường sắt đô thị, đường sông và cả đường biển để giảm tình trạng ùn tắc giao thông; tăng cường công tác quản lý và bảo trì hệ thống giao thông. Tuyến Metro số 1 (Bến Thành - Suối Tiên) đã chính thức khánh thành, đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong quá trình phát triển hệ thống giao thông đô thị hiện đại của TP.HCM. Để giảm ùn tắc giao thông, giảm ô nhiễm môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, cần nhanh chóng triển khai những cơ chế thuận lợi trong Nghị quyết số 188/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại TP.HCM và Hà Nội đã được Quốc hội thông qua. Cơ sở pháp lý vững chắc này và những kinh nghiệm quý báu trong quá trình đầu tư xây dựng tuyến Metro số 1 sẽ là tiền đề quan trọng giúp TP.HCM đột phá hiện thực hóa mục tiêu hoàn thành mạng lưới 7 tuyến đường sắt đô thị với tổng chiều dài 355 km trong 10 năm tới, chưa kể tuyến metro Cần Giờ đang được đề xuất bổ sung quy hoạch và đầu tư. Dự kiến, đến năm 2030, TP.HCM sẽ hoàn thành 31 km đường sắt đô thị, gồm tuyến metro số 1 Bến Thành - Suối Tiên, tuyến số 2 đoạn Bến Thành - Tham Lương. Đến 2035, thành phố sẽ có khoảng 183 km đường sắt đô thị. Định hướng đến năm 2030, thị phần vận tải hành khách công cộng đảm nhận 35-45%. Từ kinh nghiệm thế giới cho thấy, nếu thành phố hoàn thành được đường sắt đô thị thì sẽ giải quyết được tắc nghẽn giao thông, từ đó cải thiện chất lượng cuộc sống người dân.

3.3.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân và chất lượng giáo dục đào tạo

Cần đưa HDI thành một trong những chỉ tiêu chủ yếu trong chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố trong những năm tới. Đồng thời, dựa trên kết quả HDI, xây dựng một hệ thống các giải pháp đồng bộ và triển khai thực hiện quyết liệt; đặc biệt là các giải pháp tăng cường dịch vụ y tế, giáo dục vì các lĩnh vực này liên quan trực tiếp đến phát triển con người, ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống người dân Thành phố. Trong y tế cần tập trung nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở và y tế gia đình. Đầu tư vào cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế hiện đại và nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại các bệnh viện, trạm y tế phường, xã; đảm bảo mọi người dân Thành phố đều có cơ hội tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao. Tổ chức các chương trình chăm sóc sức khỏe cộng đồng, tăng cường giáo dục về phòng chống bệnh tật và chăm sóc sức khỏe cá nhân; khuyến khích người dân tham gia các hoạt động thể dục thể thao để nâng cao sức khỏe. Bên cạnh đó, cần nâng cao chất lượng đào tạo và bồi dưỡng nhân lực y tế, đảm bảo đội ngũ y bác sĩ có trình độ chuyên môn cao, tận tâm và trách nhiệm với công việc. Khi môi trường sống và chăm sóc sức khỏe được cải thiện, tuổi thọ của người dân sẽ tăng lên, từ đó nâng cao chất lượng cuộc sống.

Trong lĩnh vực giáo dục, cần tiếp tục củng cố và gia tăng nhanh số năm đi học kỳ vọng để cải thiện chỉ số HDI. Đầu tư xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trường học các cấp, đảm bảo môi trường học tập an toàn, thoải mái và hiện đại; đặc biệt, chú trọng đến các trường học ở vùng ngoại thành và các khu vực khó khăn. Cập nhật, cải tiến chương trình giảng dạy để phù hợp với nhu cầu thực tế và xu hướng phát triển của xã hội; đảm bảo học sinh, sinh viên được trang bị kiến thức và kỹ năng cần thiết để thích nghi và phát triển trong kỷ nguyên mới. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, xây dựng đội ngũ có trình độ chuyên môn cao, tâm huyết và trách nhiệm với công việc; có chính sách khuyến khích giáo viên sáng tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy.

3.3.4. Sớm giải quyết những vấn đề môi trường đang đặt ra

Thành phố cần tập trung các giải pháp quan trọng để giảm ô nhiễm không khí, như tăng cường kiểm soát khí thải từ các phương tiện giao thông và nhà máy công nghiệp; khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo và phương tiện giao thông thân thiện với môi trường. Thành phố cần xây dựng hệ thống quản lý chất thải hiệu quả, triển khai phân loại và tái chế rác thải theo quy định. Thành phố nên tổ chức các chiến dịch tuyên truyền, giáo dục người dân về ý thức bảo vệ môi trường; có biện pháp chế tài mạnh mẽ đối với vấn nạn xả rác bừa bãi ra môi trường. Quản lý và bảo vệ nguồn nước sạch, đảm bảo mọi người dân đều có quyền tiếp cận nước sạch; tăng cường kiểm soát ô nhiễm nguồn nước và bảo vệ các con sông, kênh rạch trong Thành phố. Bên cạnh đó, cần chú ý xây dựng cơ sở hạ tầng xanh bao gồm xây dựng các công viên, khu vui chơi giải trí, không gian xanh

trong các khu dân cư để tạo môi trường sống trong lành và gần gũi với thiên nhiên. Một môi trường sống tốt đẹp sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các mối quan hệ xã hội, từ đó tăng cường sự đoàn kết và gắn kết trong cộng đồng.

3.3.5. Xây dựng thành phố thông minh, khai thác dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo để quản lý đô thị

Đầu tư vào cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông, đảm bảo mọi người dân đều có quyền tiếp cận internet tốc độ cao và dịch vụ viễn thông chất lượng cao. Xây dựng nền tảng trực tuyến tích hợp AI để hỗ trợ người dân trong các dịch vụ công như đăng ký kinh doanh, nộp thuế và các giao dịch hành chính khác. Triển khai các chatbot thông minh để trả lời câu hỏi và hướng dẫn người dân, giúp người dân tiếp cận thông tin và dịch vụ nhanh chóng đồng thời giảm áp lực cho các cơ quan hành chính. Xây dựng cơ sở dữ liệu lớn để hỗ trợ lập quy hoạch, quản lý tài nguyên và dân cư. Trong công tác quản lý đô thị, quản lý xã hội, cần tăng cường đảm bảo an ninh và an toàn, giảm tỉ lệ tội phạm và bạo lực trong cộng đồng nhằm tạo ra điều kiện sống tốt đẹp và an toàn, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

3.3.6. Thực hiện liên kết vùng và hội nhập quốc tế

TP.HCM đang tập trung vào những giải pháp mang tính đột phá để vừa giải quyết các vấn đề nội tại, vừa tận dụng cơ hội từ bối cảnh mới, đặc biệt là cuộc cách mạng công nghệ số và sự dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu để giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước. Cần có chính sách cụ thể để hỗ trợ và khuyến khích các dự án khởi nghiệp công nghệ, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ phát triển. Thành phố cần đẩy mạnh tăng cường kết nối với các tỉnh thành, đặc biệt khu vực Đông Nam Bộ nhằm tạo nên một vùng kinh tế phát triển hiệu quả và bền vững thông qua hệ thống đường cao tốc, đường sắt và giao thông công cộng kết nối với các tỉnh lân cận như Đồng Nai, Bình Dương, Long An. Xây dựng các khu kinh tế liên vùng, thúc đẩy chuỗi cung ứng và hỗ trợ doanh nghiệp địa phương mở rộng thị trường. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các tỉnh lân cận nhằm xử lý tốt các vấn đề rác thải, bảo vệ nguồn nước và giảm ô nhiễm không khí.

3.3.7. Bổ sung các chỉ số đo lường chất lượng cuộc sống theo tiêu chuẩn quốc tế

Để đo lường chất lượng cuộc sống của người dân một cách thực chất và khoa học, Thành phố cần nghiên cứu và triển khai áp dụng các chỉ số đo lường theo chuẩn quốc tế khác ngoài Chỉ số HDI đã được Cục thống kê thực hiện đối với các tỉnh thành trong đó có TP.HCM thời gian qua. Lý do là vì Chỉ số HDI hiện chỉ mới đo lường dựa trên ba trụ cột chính là thu nhập, tuổi thọ và số năm đi học. Trong khi đó, chất lượng cuộc sống cần phải được đánh giá mở rộng hơn, đa chiều hơn, bao gồm cả các yếu tố quan trọng khác như môi trường sống, giao thông, an ninh và an toàn, cũng như sự phát triển văn hóa và xã hội. Có thể sử dụng cách tiếp cận bằng chỉ số *Better Life Index* (BLI) của Tổ chức

OECD để đánh giá chất lượng cuộc sống của người dân TP.HCM. Chỉ số này không chỉ dựa vào các số liệu kinh tế mà còn bao quát nhiều khía cạnh quan trọng của cuộc sống con người như nhà ở, thu nhập, việc làm, cộng đồng, giáo dục, môi trường, sự tham gia công dân, sức khỏe, sự hài lòng với cuộc sống, an toàn, cân bằng giữa công việc và cuộc sống. Một khi có được công cụ toàn diện, kết quả đánh giá sẽ trở thành cơ sở khoa học chắc chắn cho việc xây dựng và triển khai các chính sách nhằm thực hiện mục tiêu nhân văn là nâng cao chất lượng cuộc sống người dân Thành phố. Đặc biệt, với công cụ này, người dân có thể tự tạo chỉ số BLI của riêng mình bằng cách đánh giá mức độ quan trọng của từng khía cạnh trên đối với họ; từ đó tạo ra động lực để thúc đẩy chính người dân và từng gia đình tham gia tự cải thiện chất lượng cuộc sống của chính mình.

Hiện nay, ngoài các chỉ số có tính quốc tế, một số nước cũng đã xây dựng các Bộ chỉ số riêng để đánh giá chất lượng cuộc sống người dân. Chẳng hạn Hàn Quốc đã có hệ thống Chỉ số chất lượng đời sống người dân được lập ra từ năm 2014, gồm 71 chỉ số ở 11 lĩnh vực. Đây được xem là tài liệu cơ bản cần thiết để lập chính sách nâng cao chất lượng đời sống người dân. Đây cũng là kinh nghiệm mà Thành phố Hồ Chí Minh có thể tham khảo để xây dựng bộ tiêu chí đánh giá toàn diện chất lượng cuộc sống người dân, từ đó đề ra những quyết sách phù hợp.

4. Kết luận

Thời gian qua, TP.HCM đã không ngừng đổi mới để giữ vững vai trò trung tâm phát triển hàng đầu của Việt Nam và khu vực Đông Nam Bộ. Những bước phát triển này không chỉ giúp nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của Thành phố và cả nước. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển, Thành phố cần tiếp tục giải quyết những thách thức đang đặt ra. Để nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân TP.HCM trong kỷ nguyên mới, TP.HCM cần tiếp tục phát huy vai trò là đầu tàu kinh tế của cả nước, cải thiện cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và giáo dục; cải thiện thu nhập và điều kiện hưởng thụ văn hóa; đồng thời đảm bảo môi trường sống trong lành, an toàn và hạnh phúc cho mọi người dân. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng, cộng đồng doanh nghiệp và người dân là yếu tố quyết định cho sự thành công của các giải pháp này.

Tài liệu tham khảo

Dỹ Tùng (2024). Gia đình 4 người ở TP HCM chi phí khoảng 44 triệu đồng mỗi tháng. *VnExpress*. Truy xuất từ <https://vnexpress.net/gia-dinh-4-nguoi-o-tp-hcm-chi-phi-khoang-44-trieu-dong-moi-thang-4774563.html>, trích đọc ngày 5/3/2025.

Hải Yên (2025). Trong 50 năm, tuổi thọ và chiều cao của người dân TP.HCM tăng lên bao nhiêu? *Báo Người Lao Động*. Truy xuất từ <https://nld.com.vn>, trích đọc ngày 10/3/2025.

- Hồ Sĩ Quý (2022). Chỉ số hạnh phúc, gợi mở đối với quản trị quốc gia. *Tạp chí Công sản*. Truy xuất từ https://tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/chi-so-hanh-phuc-goi-mo-doi-voi-quan-tri-quoc-gia, trích đọc ngày 20/2/2025.
- Maslow, A. H. (1943). A theory of human motivation. *Psychological Review*, 50(4), 370-396. <https://doi.org/10.1037/h0054346>.
- Nguyễn Kim Thoa (2003). Bàn về khái niệm chất lượng cuộc sống. *Tạp chí Dân số và Phát triển*, (6), 24-28.
- Nguyễn Ngọc Hà (2024). Khái niệm nội hàm kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình. *Báo Nhân Dân - Chuyên đề*. Truy xuất từ <https://special.nhandan.vn/khai-niem-noi-ham-ky-nguyen-moi-ky-nguyen-vuon-minh/index.html>, trích đọc ngày 15/3/2025.
- Nguyễn Thị Xuân Mai (2019). *Phương pháp xây dựng và tính chỉ số tổng hợp đánh giá chất lượng cuộc sống ở Việt Nam* (Luận án tiến sĩ). Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
- Nguyệt Minh (2024). TP.HCM giảm gần 17.000 hộ nghèo, hộ cận nghèo. *Dân Việt*. Truy xuất từ <https://danviet.vn/tphcm-giam-gan-17000-ho-ngheo-ho-can-ngheo-vuot-chi-tieu-so-voi-ke-hoach-de-ra-2024122512591008.htm>, trích đọc ngày 25/2/2025.
- OECD. (n.d.). *Life satisfaction*. Truy xuất từ <https://www.oecdbetterlifeindex.org/topics/life-satisfaction/>, trích đọc ngày 1/04/2025.
- World Health Organization. (2012). *World Health Day 2012: Ageing and Health - Toolkit for Event Organizers*. Geneva: WHO. Truy xuất từ <https://www.who.int/publications/i/item/WHOQOL-SRPB-field-test-instrument>, trích đọc ngày 1/04/2025.
- Tô Lâm (2024). Phát biểu kết luận của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Hội nghị triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10, khoá XIII. *Báo Chính phủ*. Truy xuất từ <https://baochinhphu.vn/phat-bieu-ket-luan-cua-tong-bi-thu-chu-tich-nuoc-to-lam-tai-hoi-nghi-trien-khai-nghi-quet-hoi-nghi-trung-uong-10-khoa-xiii-102241020122307269.htm>, trích đọc ngày 22/3/2025.





(Ảnh: Khả Hòa)



(Ảnh: Nhật Thịnh)



(Ảnh: Đào Ngọc Thạch)



(Ảnh: Đào Ngọc Thạch)



(Ảnh: Nhật Thịnh)



(Ảnh: Ngọc Dương)



(Ảnh: Ngô Trần Hải An)



(Ảnh: Nhật Thịnh)

Nâng cao chất lượng cuộc sống người dân TP.HCM trong kỷ nguyên mới